**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**TIẾT 60\_§8. GIẢI TOÁN BẰNG CÁCH LẬP PHƯƠNG TRÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức:***

*-* Hiểu được cách giải bài toán bằng cách lập phương trình

- Biết chọn ẩn, đặt điều kiện cho ẩn

- Biết cách tìm mối liên hệ giữa các dữ kiện trong bài toán để lập phương trình

**+** Biết chọn ẩn, đặt điều kiện cho ẩn

*+* Biết cách tìm mối liên hệ giữa các dữ kiện trong bài toán để lập phương trình

**+** Biết cách trình bày bài giải của một bài toán bậc hai

***2. Năng lực***

- Năng lực chung: Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, giao tiếp, hợp tác.

- Năng lực chuyên biệt : Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

***3. Phẩm chất***

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Thước thẳng, bảng phụ, phấn màu

**2. Học sinh:**

- Thực hiện hướng dẫn tiết trước

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp**

**2. Kiểm tra bài cũ:** ( Kiểm tra vở bài tập)

**3. Bài mới**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục đích:** Bước đầu định hướng cho hs nhận biết được, ta có thể đoán nhận số nghiệm của hpt thông qua VTTĐ của hai đường thẳng

**b) Nội dung:** Nhắc lại kiến thức về giải bài toán bằng cách lập phương trình ở lớp 8?

**c) Sản phẩm:** HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV: Hãy nhắc lại các bước giải bài toán bằng cách lập phương trình ở lớp 8?

Hs nêu lại các bước giải toán bằng cách lập pt

Gv giới thiệu: ta sẽ áp dụng các bước đó vào SẢN PHẨM SỰ KIẾN bài học hôm nay

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN** |
| **Hoạt động 1: *Ví dụ*****a) Mục tiêu:** Hs vận dụng được các bước giải toán bằng cách lập phương trình vào ví dụ cụ thể.**b) Nội dung:** HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập. **c) Sản phẩm:** Trình bày được kiến thức theo yêu cầu của GV.**d) Tổ chức thực hiện:** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*GV yêu cầu:+ HS nhắc lại các bước giải bài toán bằng cách lập phương trình+ HS nghiên cứu ví dụ 1- HS *hoạt động nhóm* thực hiện **?1** **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS: Hoạt động nhóm thảo luận thực hiện các yêu cầu của GVGV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Đại diện một nhóm trình bàyHS dưới lớp tham gia nhận xét, bổ sung. **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV chốt lại kiến thức  | **Ví dụ:** (*sgk*)**\*** *Các bước giải một bài toán bằng cách lập phương trình*:1) Chọn ẩn và đặt điều kiện cho ẩn2) Biểu diễn các dữ kiện chưa biết qua ẩn3) Lập phương trình4) Giải phương trình5) Kết luận**?1.** (*sgk*)Gọi chiều rộng của mảnh đất là x (*m*), x>0Chiều dài mảnh đất là x + 4 (m)Diện tích của mảnh đất là : x(x+4) (m2)Theo đề bài ta có phương trình:x(x + 4) = 320 x2 + 4x – 320 = 0’ = 22 – 1.(-320) = 324 > 0 , = 18x1 =  = 16; x2 ==-20(loại)Vậy: *chiều rộng của mảnh đất là 16m, chiều dài là 20m* |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****a. Mục tiêu:** Hs áp dụng được các kiến thức trên vào bài tập cụ thể.**b. Nội dung:** Hoàn thành các bài tập**c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh, kĩ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.**d. Tổ chức thực hiện:** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*- GV hướng dẫn cả lớp làm giấy nháp bài tập 41/58 SGKSau đó HS làm bài tập 43/58 SGK**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS: Thực hiện các yêu cầu của GVGV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** + 1 HS lên bảng thực hiện + Lớp tham gia nhận xét, bổ sung**- Bước 4: Kết luận, nhận định:**Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS | **Vận dụng :****Bài 41/58:**Giả sử gọi số của bạn Minh chọn là x (x > 0) và số của của bạn Lan chọn hơn số của bạn Minh chọn là 5 nên số của bạn Lan là x + 5 và theo đề bài tích của chúng là 150. Ta có phương trình :  x(x + 5) = 150 x2 + 5x – 150 = 0 = 52 – 4.1.(-150) = 625 > 0 . = 25x1 = ; x2 = (*loại*)Vậy: *Số bạn Minh chọn là số 10 và số bạn Lan chọn là số 15***Bài tập 43/58:**Gọi vận tốc của xuồng lúc đi là x (*km/h*) x > 0Vận tốc lúc về sẽ là x – 5 (*km/h*)Thời gian lúc đi 120km của xuồng là : (*giờ*)Vì khi đi có nghỉ 1 giờ nên thời gian lúc đi hết tất cả là (*giờ*)Đường về dài 120 + 5 = 125 (*km*)Thời gian lúc về của xuồng là : (*giờ*)Theo đề bài ta có phương trình : =  x2 – 10 x – 600 = 0 ’ = (-5)2 – 1.(-600) = 625 > 0 . = 25x1 = ; x2 = (loại)Vậy: *vận tốc của xuồng lúc đi là 30 km/h* |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS hệ thống được kiến thức trọng tâm của bài học và vận dụng được kiến thức trong bài học vào giải bài toán cụ thể.

**b. Nội dung:** Làm các câu hỏi và bài tập củng cố

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*Câu hỏi và bài tập củng cố*

Câu 1: Nêu cách giải bài toán bằng cách lập phương trình (M1)

- GV chốt lại SẢN PHẨM SỰ KIẾN tiết học về giải bài toán bằng cách lập phương trình

***4.* *Hướng dẫn về nhà***

- Học bài theo vở ghi và SGK

- HS làm bài tập 42, 44 trang 58 SGK

\**Hướng dẫn* :

Bài 42/58: Gọi lãi suất cho vay trong một năm là x (%), x > 0

Bài 44/58: một nữa đơn vị là  *hay* 0,5

- Đọc phần “*Có thể em chưa biết* “.

- Chuẩn bị bài tập phần luyện tập để tiết sau luyện tập